TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2020/HSST
Ngày: 28/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức
Các Hội thẩm nhân dân:
- *Ông:* Phạm Đức Minh
- *Bà:* Nguyễn Thị Tài

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Thúy Thành

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2020/TLST-HS ngày 09/01/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-HS ngày 17/12/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần H** ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam
Sinh ngày: 10/11/2000; Nơi sinh: Lâm Đồng
NKTT: Thôn 8A, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa
Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 10/12
Con ông: Trần Minh Đức, sinh năm 1973; Con bà: Phạm Thị Nhung, sinh năm 1981.
Hiện trú tại thôn 8A, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.
Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.
Vợ, con: Chưa có
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Lộc Thành từ ngày 26/9/2019 đến nay.

2. Họ và tên: **Vũ Đ** ; Tên gọi khác: Vũ Đức Long; Giới tính: Nam
Sinh ngày: 24/9/2000; Nơi sinh: Lâm Đồng
NKTT: Thôn 5B, xã Đinh Trang Hòa, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ học vấn: 12/12
Con ông: Vũ Văn Công, sinh năm 1974; Con bà: Trần Thị Liên, sinh năm 1978.
Hiện trú tại xã Đinh Trang Hòa, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình.
Vợ, con: Chưa có
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh: Đỗ Thành Đ , sinh ngày 14/3/2003

Địa chỉ: Thôn 9, xã Lộc Thành, Bảo Lâm, Lâm Đồng. *Vắng mặt*

2. Anh: Trần T , sinh ngày 13/02/2003

Địa chỉ: Thôn 8A, xã Lộc Thành, Bảo Lâm, Lâm Đồng. *Vắng mặt*

3. Anh: Nguyễn M , sinh ngày 21/4/2003

Địa chỉ: Thôn 6, xã Lộc Thành, Bảo Lâm, Lâm Đồng. *Vắng mặt*

4. Anh: NTrần Đ , sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn 2, xã Tân Thượng, Di Linh, Lâm Đồng. *Vắng mặt*

5. Anh: Phạm Tiến Đ , sinh năm 1998

Địa chỉ: 118/36 đường 1/5, phường B'Lao, Bảo Lộc, Lâm Đồng. *Có mặt*

6. Chị: Phạm T , sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn 4, xã Lộc Thành, Bảo Lâm, Lâm Đồng. *Vắng mặt*

7. Anh: Trần T , sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn 9, xã Lộc Thành, Bảo Lâm, Lâm Đồng. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 30 ngày 02/11/2017, Đỗ Thành Đ đang chơi điện tử thì Trần T đến rủ Đ vào nhà thờ Đại Lộc tại thôn 12, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm để trộm cắp tài sản, Đ đồng ý. Cả hai đến nhà thờ Đại Lộc thì phát hiện xe mô tô hiệu Honda Air Blade, BKS: 49H1-272.16 để tại sân nhà thờ, có sẵn chìa khóa trên xe và không có ai trông coi nên Duy đứng cảnh giới, còn Đ vào sân nhà thờ mở chìa khóa xe Air Blade, BKS: 49H1-272.16 chạy ra cùng Duy đi về hướng thành phố Bảo Lộc, cả hai mở cốp xe thì thấy có giấy đăng ký xe. Trên đường đi, Đ và Duy gọi điện thoại cho Trần H và Nguyễn M trú tại Thôn 6, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm ra thành phố Bảo Lộc, tại đây cả hai nói rõ cho Hiếu và Anh biết mới trộm cắp xe và nhờ mang đi tiêu thụ. Do không cầm được xe nên Hiếu gọi điện cho NTrần Đ cùng với Hiếu đến một vài chỗ cầm đồ nhưng không cầm được nên Hiếu gửi xe cho Linh để tại Ký túc xá trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc nơi Linh đang theo học. Đến sáng ngày 03/11/2017, Hiếu, Đ , Đức Anh đến trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc gặp Linh để lấy lại xe, sau đó Hiếu liên lạc với Vũ Đ nhờ cầm cố xe giúp, trả công 10.000.000đ, lúc này Đông Anh gọi cho Phạm Tiến Đ , NKTT: 118/36 đường 1/5 phường B'Lao, thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng nhờ mang đi cầm cố. Đ nghĩ là xe của Hiếu nên mang đến tiệm cầm đồ Trần Gia, do anh Trần T , trú tại 113 Phan Bội Châu, phường 1, thành phố Bảo Lộc làm chủ cầm được 30.000.000đ, sau đó đưa cho Vũ Đ mà không nhận được lợi ích gì. Vũ Đ sau khi nhận được 30.000.000 đồng từ Đ thì mang đến đưa cho Trần H , Hiếu trả cho Đông Anh 10.000.000 đồng tiền công, số tiền còn lại Trần H , Đỗ Thành Đ , Nguyễn M và Trần T chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận định giá số 01/KLĐG ngày 05/01/2018 của Hội đồng định giá tài

sản Tố tụng hình sự huyện Bảo Lâm, 01 xe hiệu Honda Air Blade, BKS: 49H1- 272.16 đã qua sử dụng được định giá 30.000.000đ.

Tại bản cáo trạng số 02/CTr-VKS-BL ngày 02/01/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố bị cáo Trần H và Vũ Đ về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 BLHS .

Tại phiên tòa hôm nay đại điện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Đồng thời đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm b; i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 90; Điều 91 BLHS và đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Đ từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo Trần H từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Ngoài ra Viện Kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Bảo Lâm; Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người bị hại, vật chứng thu giữ, thể hiện: Khoảng 17 giờ 30 ngày 02/11/2017, Trần T cùng Đỗ Thành Đ vào nhà thờ Đại Lộc tại thôn 12, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm trộm cắp xe mô tô hiệu Honda Air Blade, BKS: 49H1-272.16 để tại sân nhà thờ, có sẵn chìa khóa trên xe và không có ai trông coi chạy ra Bảo Lộc tiêu thụ. Trên đường đi, Đ và Duy gọi điện thoại cho Trần H và Nguyễn M ra thành phố Bảo Lộc. Tại đây cả hai nói rõ cho Hiếu và Anh biết xe mới trộm cắp xe và nhờ mang đi tiêu thụ, Hiếu gọi điện cho NTrần Đ cùng với Hiếu đến nhiều nơi nhưng không cầm được xe nên Hiếu gửi xe cho Linh để tại ký túc xá trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc nơi Linh đang theo học. Đến sáng ngày 03/11/2017, Hiếu, Đ , Đức Anh gặp Linh để lấy lại xe, sau đó Hiếu liên lạc với Vũ Đ nhờ cầm cố xe giúp, trả công 10.000.000đ, lúc này Đông Anh gọi cho Phạm Tiến Đ nhờ mang đi cầm cố. Đ nghĩ là xe của Hiếu nên mang đến tiệm cầm đồ Trần Gia, do anh Trần T làm chủ cầm được 30.000.000đ, sau đó đưa cho Vũ Đ mà không nhận được lợi ích gì. Vũ Đ sau khi nhận được 30.000.000 đồng từ Đ thì mang đến đưa cho Trần H , Hiếu trả cho Đông Anh 10.000.000đ tiền công, số tiền còn lại Trần H , Đỗ Thành Đ , Nguyễn M và Trần T chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

Theo kết luận định giá số 01/KLĐG ngày 05/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự huyện Bảo Lâm, 01 xe hiệu Honda Air Blade, BKS: 49H1- 272.16 đã qua sử dụng được định giá 30.000.000đ.

Đối với Trần H , Vũ Đ mặc dù biết rõ tài sản xe hiệu Honda Air Blade, BKS: 49H1- 272.16 do trộm cắp mà có nhưng vẫn mang đi tiêu thụ. Do đó Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm đã truy tố các bị cáo Trần H và Vũ Đ về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo qui định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là có căn

cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, các bị cáo được hưởng lợi từ số tiền chiếm đoạt trên, trong đó bị cáo Anh được hưởng lợi 10.000.000đ nên cần xử lý nghiêm số tiền để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bồi thường thiệt hại, quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi phạm tội còn là vị thành niên nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b; i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo Trần H , Vũ Đ có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại không vi phạm pháp luật, do đó không cần thiết xử phạt tù giam mà cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ theo qui định tại Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại 01 xe hiệu Honda Air Blade, BKS: 49H1-272.16 cùng giấy đăng ký xe cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Phạm Thị Phương *(con gái của bà Phạm T)* nên không đề cập đến.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người liên quan đã nhận tiền bồi thường, không có yêu cầu gì về phần dân sự.

[8] Trong vụ án này, Đỗ Thành Đ , Trần T có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade, BKS: 49H1-272.16 được định giá 30.000.000đ, Nguyễn M có hành vi biết rõ xe Honda Air Blade, BKS: 49H1-272.16 là do trộm cắp nhưng cùng đi tiêu thụ. Tuy nhiên, tại thời điểm ngày 02/11/2017, Đ , Duy, Đức Anh chưa đủ 16 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không đề cập đến

Đối với NTrần Đ có hành vi cùng Hiếu đi tiêu thụ xe mô tô hiệu Honda Air Blade, BKS: 49H1-272.16 và giữ xe, anh Phạm Tiến Đ có hành vi đi cầm cố xe, anh Trần T có hành vi nhận cầm cố xe Honda Air Blade, BKS: 49H1-272.16. Tuy nhiên khi thực hiện hành vi họ không biết rõ về nguồn gốc tài sản nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần H , Vũ Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần H và Vũ Đ phạm tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*

* Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm b; i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần H 12 tháng cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo Vũ Đ 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Trần H cho Ủy ban nhân dân xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm; giao bị cáo Vũ Đ cho Ủy ban nhân dân xã Đinh Trang Hòa, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng để giám sát. Thời gian áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Trần H và Vũ Đ được tính từ ngày giao cho cơ quan tổ chức theo dõi giám sát.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần H và Vũ Đ mỗi bị cáo nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo, người liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án *(hoặc niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã phường nơi cư trú)* để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng.*
- *VKS, CA huyện Bảo Lâm.*
- *Thi hành án huyện Bảo Lâm.*
- *Bị cáo; người tham gia tố tụng.*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Đức